



Máy in tem nhãn ống nghiệm

GTL-100

GTL-100 là một hệ thống in nhãn và dán nhãn lên ống nghiệm tự động. Có mã vạch 1D/2D cũng như các văn bản cho tên bệnh nhân và các thông tin khác nhau cần thiết cho các xét nghiệm và quản lý lâm sàng.

GTL-100 được thiết kế để thực hiện tại trung tâm khám bệnh, trạm điều dưỡng, giường bệnh và trung tâm lấy máu, giảm thiểu sai sót của con người và rút ngắn thời gian quay vòng.

Quá trình hoạt động



Máy tính bảng /
Điện thoại



Ứng dụng
GoCares



Máy tính



Phần mềm
ống nghiệm



Chỉnh sửa
nhãn



Đưa vào máy in
để hoàn thành

Phương pháp in		Nhiệt trực tiếp
Độ phân giải		203 dpi (8 chấm / mm)
Ống nghiệm		Đường kính 13 - 16 mm Chiều dài ống 75 - 100 mm Có thể sử dụng ống nhựa
Tốc độ in		3 giây cho mỗi nhãn
Kích thước nhãn		W : Min. 1" (25.4 mm) – Max. 2,36" (60 mm) H: Min. 1,18" (30 mm) – Max. 1,96" (50 mm)
Decal mã vạch	Đường kính cuộn decal	Max. 4,33" (110mm)
	Đường kính lõi	2" (50,8mm)
Đường kính tua lại lót		66mm
Bộ nhớ	Flash	128 MB Flash (60 MB sử dụng lưu trữ)
	SDRAM	32 MB
Ngôn ngữ máy in		Tự động chuyển ngôn ngữ EZPL, GEPL, GZPL, GDPL
Mã vạch	Mã vạch 1D	China Postal Code, Codabar, Code 11, Code 32, Code 39, Code 93, Code 128 (subset A, B, C), EAN-8/EAN-13 (with 2 & 5 digits extension), EAN 128, FIM, German Post Code, GS1 DataBar, HIBC, Industrial 2 of 5 , Interleaved 2-of-5 (1 2 of 5), Interleaved 2-of-5 with Shipping Bearer Bars, ISBT-128, ITF 14, Japanese Postnet, Logmars, MSI, Postnet, Plessey, Planet 11 & 13 digit, RPS 128, Standard 2 of 5, Telepen, Matrix 2 of 5, UPC-A/UPC-E (with 2 or 5 digit extension), UCC/EAN-128 K-Mart and Random Weight
	Mã vạch 2D	Aztec code, Code 49,Codablock F , Datamatrix code, MaxiCode, Micro PDF417, Micro QR code, PDF417,QR code, TLC 39, GS1 Composite
Cổng kết nối		USB2.0 , RS-232 , Ethernet 10/100 Base-T , USB Host
Bảng điều khiển		Nút điều khiển , Nút bật / tắt nguồn , Phím điều khiển: FEED
Điện năng yêu cầu		Tự động chuyển 100-240VAC, 50-60Hz
Sử tiêu thụ điện năng		25W (Max)
Kích thước		336(W) x 196(D) x 172(H)mm
Khối lượng		5,3Kgs
Chứng nhận		CE , FCC Class B , BSMI , CB , UL , cUL
Môi trường		Nhiệt độ hoạt động : 41°F to 104°F (5°C to 40°C) Nhiệt độ bảo quản : -4°F to 140°F (-20°C to 60°C)
Độ ẩm		Hoạt động : 30-85%, không ngưng tụ Bảo quản : 10-90%, không ngưng tụ
Tùy chọn thêm		Chức năng Bluetooth , Túi đựng

** Thông số kỹ thuật có thể được thay đổi mà không cần thông báo. Tất cả các tên công ty và/hoặc tên sản phẩm đều là nhãn hiệu và/hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của chủ sở hữu tương ứng.

Các ứng dụng



Phòng thí nghiệm
lâm sàng



Trung tâm thu thập
máu bệnh viện



Trạm điều dưỡng